TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NAM** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc L - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2017/HSST
Ngày 26/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG
Với tHnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Tạ Thị Thu Thủy.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Hoan;
2. Ông Nguyễn Hữu Thái.

Thư ký phiên toà: Bà Ngọ Thị Thanh H, Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai, Kiểm sát V.

Ngày 26/7/2017 tại UBND thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2017/HSST ngày 22/6/2017 đối với các bị cáo:

1. Thân Văn V, sinh N 1992.Tên gọi khác: Không có.

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: Tổ dân phố C, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Giang;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Con ông: Thân Văn L, sinh N 1959, Con bà: Vũ Thị N, sinh N 1963; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2016 đến nay. Hiện tạm giam, có mặt.

2. Nguyễn Ngọc V, sinh N 1996.Tên gọi khác: Không có.

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: Tổ dân phố C, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Giang;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 8/12; Con ông: Nguyễn Văn C, sinh N 1974; Con bà: Trương Thị H (đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2016 đến nay. Hiện tạm giam, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Anh Nguyễn Thế V, sinh N 2000 (vắng mặt)
TQ: Thôn A, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Giang.
2. Đỗ Văn B, sinh N 1984 (vắng mặt)
TQ: Thôn P, xã C Sơn, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện hợp pháp cho anh V:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh N 1978 là bố đẻ anh V (vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh N 1979 là mẹ đẻ anh V (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Thân Văn V và Nguyễn Ngọc V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố về Hnh vi phạm tội như sau:

Nguyễn Thế V và Đỗ Văn B là những đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 28/12/2016, V rủ B đi mua ma túy về để sử dụng, nhưng B nói là không muốn sử dụng. Sau đó V mượn điện thoại của B để gọi điện cho Thân Văn V hỏi mua 280.000 đồng tiền Ma túy. V đồng ý và hẹn V ra khu vực bãi than gần nH văn hóa thôn C, thị trấn N để giao dịch. V rủ B cùng đi ra chỗ hẹn để chờ V mang ma túy đến bán. Khi đó ở nH V có Nguyễn Ngọc V là bạn của V đang ngồi chơi. Sau khi thỏa thuận mua bán ma túy với V xong, V đưa cho V 01 đoạn ống hút nhựa màu tím, một đầu được Hn kín, một đầu gấp nếp, bên trong đựng Ma túy do V đã chuẩn bị sẵn và bảo V mang ra khu vực gần nH văn hóa thôn C, thị trấn N để bán cho V rồi lấy tiền về cho V, V đồng ý. Sau đó, V lái xe mô tô Sirius màu trắng, biển kiểm soát: 98K1- 7725 mang theo Ma túy đến gặp V. Khi đến nơi, V gặp B và V đang ở đó, V hỏi B và V: "hai anh là bạn của anh V à?". V trả lời: "phải". Sau đó V đưa cho V đoạn ống hút nhựa màu tím, bên trong đựng Ma túy mà V đưa cho V trước đó. V cầm đoạn ống hút nhựa trên cất vào túi quần đang mặc rồi đưa cho V số tiền 280.000 đồng. Khi V và V vừa giao dịch mua bán trái phép chất Ma túy xong thì bị Công an huyện N phát hiện, bắt quả tang tại chỗĐỗ Văn B và Nguyễn Thế V. Tang vật thu giữ gồm: 01 đoạn ống hút nhựa màu tím, một đầu được Hn kín, một đầu gấp nếp, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng (nghi là Ma túy tổng hợp) thu tại túi quần phía trước bên trái đang mặc của Dương Thế V. Ngay sau đó,Công an huyện N đã niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "QT".

Quá trình tiến Hnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Thân Văn V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã phát hiện và thu giữ tại phòng ở trên tầng 2 của nH Thân Văn V: 01 túi nilon màu trắng được Hn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng, bên trên rãnh khóa nhựa có đường viền màu đỏ, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là Ma túy tổng hợp Cơ quan điều tra niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "khám xét", 01 bộ khò gắn một bình ga mini màu đỏ, 01 cân tiểu ly màu xám, 01 điện thoại di động nokia 1280 màu xám đã cũ, 01 bình nhựa màu trắng có nút màu đen được gắn một chiếc cóong thủy tinh và ống hút nhựa màu vàng, xanh, hồng, tím; 01 chiếc coóng thủy tinh và số tiền 800.000 đồng tiền ngân Hng NH nước Việt Nam. Ngoài ra Cơ quan điều tra đã tạm giữ của V 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Nokia 6300 đã cũ.

Ngày 29/12/2016 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định chất ma túy và trọng lượng chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số 1497-KL-PC54 ngày 29/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu tím, một đầu được Hn kín, một đầu gấp nếp là chất ma túy Methamphetamine, có trọng lượng 0,085 gam.

Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu "khám xét" đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng và viền màu đỏ không phải là chất ma túy methamphetamine, có trọng lượng 10,792 gam

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 49/KSĐT ngày 21/6/2017 của VKSND huyện N đã truy tố Thân Văn V và Nguyễn Ngọc V về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Đại diện VKSND huyện N thực Hnh quyền công tố tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên.

Sau khi đánh giá tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của Hnh vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, đã đề nghị HĐXX: Tuyên bố các bị cáoThân Văn V và Nguyễn Ngọc V phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53 và Điều 33 BLHS, xử phạt: Thân Văn V từ 24-26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/12/2016.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53 và Điều 33 BLHS, xử phạt: Nguyễn Ngọc V24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/12/2016. Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi Hnh án. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS.

- Tịch thu sung quỹ NH nước số tiền 230.000 đồng, 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Nokia 6300 đã cũ

- Truy thu của Nguyễn Ngọc V số tiền 50.000 đồng.

- Trả lại bị cáoThân Văn V 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu xám đã cũ và số tiền 800.000 đồng, 01 cân tiểu ly màu xámnhưng tạm giữ để đảm bảo thi Hnh án.

- Tịch thu tiêu hủy: Phong bì thư có ký hiệu "QT": mẫu tinh thể màu trắng: 0,067 gam. Phong bì thư có ký hiệu "khám xét": mẫu tinh thể màu trắng: 6,251 gam. 01 bộ khò gắn một bình ga mini màu đỏ, 01 bình nhựa màu trắng có nút màu đen được gắn một chiếc cóong thủy tinh và ống hút nhựa màu vàng, xanh, hồng, tím; 01 chiếc coóng thủy tinh.

Ngoài ra còn đề xuất về án phí và quyền kháng cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát V, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của những người liên quan, người làm chứng, B bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Chiều ngày 28/12/2016, Thân Văn V đã thỏa thuận bán trái phép 01 ống hút nhựa màu tímmột đầu được Hn kín, một đầu gấp nếp, bên trong chứa 0,085 gam chất ma túy Methamphetaminecho Nguyễn Thế V với giá 280.000 đồng. Sau đó V bảo Nguyễn Ngọc V mang số Ma túy trên đến giao cho V rồi lấy tiền về cho V. Khi V vừa giao Ma túy cho V và nhận tiền xong thì bị Công an huyện N phát hiện, bắt quả tang.

Hnh vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất Ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 194 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hnh vi bán trái phép chất Ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý các chất gây nghiện của NH nước, gây tâm lý lo lắng, hoang mang cho nhân dân. Ngoài ra tội phạm về Ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong đời sống gia đình và xã hội. Hnh vi của các bị cáo phải được lên ánvàphải áp dụng một hình phạt tương xứng để giáo dục riêng và phòng ngừa chung về tội phạm.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong qúa trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều tHnh khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Bị cáo Nguyễn Ngọc V ra đầu thú và được tặng thưởng giấy khen trong thời gian tham gia quân đội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của BLHS.

Xét vềvị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án Hội đồng xét xử thấy:Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn nên cần áp dụng Điều 20, 53 BLHS đối với các bị cáo. Bị cáo Thân Văn V là đối tượng có Ma túy và là người trực tiếp giao dịch bán Ma túy cho Nguyễn Thế V nên bị cáo có vai trò chính trong vụ án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc V là người V nhờ mang Ma túy bán cho V và thu tiền về cho Vnên bị cáo là đồng phạm giúp sức có vai trò thứ hai sau bị cáo V.

Từ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, HĐXX xét thấy cần xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định hình phạt. Buộc các bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian cần thiết để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở tHnh công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Do các bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Quá trình điều tra, Thân Văn V, Đỗ Văn B và Nguyễn Thế V còn khai nhận: Sáng ngày 28/12/2016, V đưa cho B 200.000 đồng để mua Ma túy cùng

sử dụng. B đồng ý và liên lạc với Thân Văn V hỏi mua 200.000 đồng Ma túy. V đồng ý và bán cho V và B 01 túi nilon màu trắng, bên trong có Ma túy đá với giá 200.000 đồng. Do số ma túy này, B và V khai đã sử dụng hết và vật chứng không thu giữ được nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Thân Văn V nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nguồn gốc số Ma túy và ống hút nhựa màu tím do Thân Văn V và Nguyễn Ngọc V bán trái phép cho các đối tượng Đỗ Văn B và Nguyễn Thế V chiều 28/12/2016, V khai là của V mua được của một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ ở khu vực tHnh phố Bắc Giang, mục đích để sử dụng hoặc có ai mua thì bán lại kiếm lời. Do vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ để xử lý đối với đối tượng bán Ma túy cho V.

Về chiếc xe mô tô Sirius màu trắng, biển kiểm soát: 98K1- 7725: V khai do V mượn của anh Lê Văn Huỳnh ở thôn Nghè 1, xã Tiên Nha, huyện N, tỉnh Bắc Giang. V đã sử dụng chiếc xe trên để đi bán trái phép chất Ma túy. Qua xác minh, anh Huỳnh hiện không có mặt ở địa phương. Cơ quan điều tra đã tiến Hnh tra cứu xác định chiếc xe trên mang tên chủ xe là Phạm Văn Tĩnh, trú tại Mịn To- Trù Hựu – Lục Ngạn. Ông Tĩnh khai đã bán chiếc xe trên từ N 2011 nhưng không nhớ bán cho ai. Do vậy cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ xác định chủ sở hữu đối với chiếc xe này để xử lý theo quy định. Hiện Cơ quan điều tra vẫn tạm giữ chiếc xe trên, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với: 01 túi nilon màu trắng được Hn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng, bên trên rãnh khóa nhựa có đường viền màu đỏ, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng thu được ở nH của Thân Văn V trong quá trình khám xét khẩn cấp, V khai là đường phèn của anh Nguyễn Xuân Hùng ở tổ dân phố Phố, thị trấn N, N, Bắc Giang để ở nH V trước đó khoảng 1 tháng. Qua điều tra, anh Hùng khai không để lại tài sản gì ở nH V. Cơ quan điều tra đã tiến Hnh giám định, xác định có tìm thấy Methamphetamine (dạng vết), trọng lượng rất nhỏ nên không xác định được Hm lượng của chất Ma túy Methamphetamine. Do vậy không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Thân Văn V về Hnh vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với Đỗ Văn B, Nguyễn Thế V là các đối tượng nghiện Ma tuý đã có Hnh vi cùng mua trái phép chất Ma tuý về để sử dụng. Ngày 25/4/2017, Công an huyện N đã ra quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính đối với Đỗ Văn B về Hnh vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ; xử phạt đối với Nguyễn Thế V về Hnh vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 21 Nghị định 167, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

Vật chứng của vụ án:

Đối với những tài sản, đồ vật thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp và bắt khẩn cấp đối với Thân Văn V gồm: 01 bộ khò gắn một bình ga mini màu đỏ; 01 bìnhnhựa màu trắng có nút màu đen được gắn một chiếc cóong thủy tinh

và ống hút nhựa màu vàng, xanh, hồng, tím, 01 chiếc coóng thủy tinh là của V dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nokia 1280 màu xám đã cũ, số tiền 800.000 đồng tiền ngân Hng NH nước Việt Nam là tiền cá nhân của V, 01 cân tiểu ly màu xámkhông liên quan đến việc mua bán trái phép chất Ma túy cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi Hnh án.

01 điện thoại di động màu vàng hiệu Nokia 6300 đã cũ là điện thoại V liên lạc để bán Ma túy, số tiền 280.000 đồng do Nguyễn Ngọc V bán Ma túy cho V và B có được, V đã chi tiêu cá nhân hết 50.000 đồng, còn lại 230.000 đồng V đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra, những tài sản nàycần tịch thu sung quỹ NH nước.

Đối với số vật chứng gồm: 01 đoạn ống nhựa màu tím và 0,067 gam mẫu tinh thể màu trắng đựng trong phong bì thư ký hiệu "QT' do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định; 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng và viền màu đỏ và 6,251 gam tinh thể màu trắng trong phong bì thư ký hiệu "Khám xét" do Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

*Về án phí và quyền kháng cáo:*Mỗi bị cáophải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*1. Tuyên bố:*Các bị cáoThân Văn V và Nguyễn Ngọc Vphạm tội " Mua bán trái phép chất Ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 53 Điều 33 BLHS.

Xử phạt: Thân Văn V 02 (hai) N 02 (hai) thángtù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/12/2016.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 20, Điều 53 Điều 33 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc V02 (hai) Ntù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/12/2016.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của BLHS, Điều 76 của BLTTHS

- Tịch thu sung quỹ NH nước số tiền 230.000 đồng, 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Nokia 6300 đã cũ.

- Truy thu đối với bị cáo Nguyễn Ngọc V số tiền 50.000 đồng để sung quỹ NH nước.

- Trả lại bị cáo Thân Văn V 01 điện thoại di động nokia 1280 màu xám đã cũ và số tiền 800.000 đồng, 01 cân tiểu ly màu xámnhưng tạm giữ để đảm bảo thi Hnh án.

- Tịch thu tiêu hủy: Phong bì thư có ký hiệu "QT" bên trong có mẫu tinh thể màu trắng 0,067 gam. Phong bì thư có ký hiệu "khám xét" bên trong có mẫu tinh thể màu trắng: 6,251 gam, 01 bộ khò gắn một bình ga mini màu đỏ, , 01 bình nhựa màu trắng có nút màu đen được gắn một chiếc cóong thủy tinh và ống hút nhựa màu vàng, xanh, hồng, tím; 01 chiếc coóng thủy tinh.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Điều 231 và Điều 234 BLTTHS; Điều 21, Điều 23Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Thân Văn V, Nguyễn Ngọc V mỗi bị cáophải chịu200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo có mặt tại phiên tòa biết, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND thị trấn N;
- Bị cáo,người liên quan;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Tạ Thị Thu Thủy

.